

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **90/2017/DSST**;
Ngày: **20/7/2017**;
V/v tranh chấp “Hợp đồng
góp hui”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Kim Loan**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Quốc Thuần**

2. Bà **Nguyễn Thị Kim Hằng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Xuân** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 71/2017/TLST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2017 về tranh chấp “Hợp đồng góp hui”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2017/QĐXX-ST ngày 30 tháng 5 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 215/2017/QĐST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **NGUYỄN THỊ DIỆP E** – sinh năm 1977.

Địa chỉ: ấp B, xã D, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* **NGUYỄN MR** – sinh năm 1966.

Địa chỉ: ấp F, xã D, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Chị Diệp E có mặt;chị Mr vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Diệp E trình bày:

Vào năm 2014, chị Mr có tham gia 02 phần hui do chị làm chủ hui như sau: Đây hui 5.000.000 đồng/tháng, khai ngày 30/9/2014 âm lịch, hui gồm 25 phần, chị Mr tham gia 02 phần và đóng hui đến ngày 10/12/2014 âm lịch thì chị Mr hốt một phần hui được số tiền 91.800.000 đồng, trừ 2.000.000 đồng tiền hoa

hồng, còn lại 89.800.000 đồng. Sau đó, chị Mr đóng hui đến ngày 10/02/2015 âm lịch thì hốt luôn phần hui còn lại được số tiền 92.400.000 đồng, trừ 2.000.000 đồng tiền hoa hồng, còn lại 90.400.000 đồng.

Sau khi hốt hai phần hui, chị Mr có đóng hui chết cho chị đến tháng 12/2015 âm lịch thì ngưng luôn cho đến nay, hiện nay dây hui này đã mãn vào tháng 10/2016 âm lịch. Tổng cộng số tiền mà chị đã chằng tiền hui chết cho chị Mr từ tháng 01/2016 âm lịch đến tháng 10/2016 âm lịch là: 02 phần x 5.000.000 đồng x 10 tháng = 100.000.000 đồng.

Vào tháng 05/2016, chị có khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện H yêu cầu chị Mr trả cho chị số tiền 40.000.000 đồng tiền hui chết mà chị đã chằng cho chị Mr và được giải quyết bằng bản án số 115/2016/DSST ngày 07/9/2016, buộc chị Mr trả cho chị số tiền 40.000.000 đồng. Hiện chị Mr còn nợ chị 60.000.000 đồng tiền hui chết mà chị đã chằng cho chị Mr.

Nay chị yêu cầu chị Nguyễn Mr trả cho chị số tiền 60.000.000 đồng, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn chị Nguyễn Mr được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị Mr nhưng chị Mr không đến tòa án và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định quan hệ mà các bên đang tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng góp hui”.

Xét bị đơn chị Nguyễn Mr đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng chị Morol vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt chị Mr.

Đối với yêu cầu khởi kiện của chị Điệp E, Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Mr có tham gia 02 phần hui do chị Điệp E làm chủ hui, cụ thể là dây hui 5.000.000 đồng/tháng, khai ngày 30/9/2014 âm lịch, đến ngày 10/12/2014 âm lịch chị Mr hốt một phần hui được số tiền 89.800.000 đồng và đến ngày 10/02/2015 âm lịch chị Mr hốt phần hui còn lại được số tiền 90.400.000 đồng. Sau đó chị Mr có đóng hui chết đến tháng 12/2015 âm lịch thì ngưng luôn cho đến nay. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình chị Điệp E đã cung cấp cho Tòa án hai biên nhận tiền mà chị Mr đã hốt hui của chị do chị Mr ký tên. Do đó, có đủ cơ sở xác nhận giữa chị Điệp E và chị Mr đã xác lập một hợp đồng góp hui theo quy định tại Điều 479 Bộ luật dân sự 2005.

Chị Mr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị Mr không đến Tòa án cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của chị Điệp E. Chị Mr đóng hui chết đến tháng 12/2015 âm lịch thì ngưng không đóng hui chết đã vi phạm nghĩa vụ đóng hui chết đối với chị Điệp E. Dây hui này đã mãn vào

tháng 10/2016 âm lịch, chị Điệp E đã chàng hui chết cho chị Mr từ tháng 01/2016 âm lịch đến tháng 10/2016 âm lịch là 100.000.000 đồng là có cơ sở, phù hợp với biên nhận ngày 10/12/2014 âm lịch và biên nhận ngày 10/02/2015 âm lịch. Tại bản án số 115/2016/DSST ngày 07/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện H buộc chị Mr trả cho chị Điệp E số tiền 40.000.000 đồng, do đó chị Mr còn nợ lại chị Điệp E số tiền 60.000.000 đồng. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Điệp E, buộc chị Mr phải trả cho chị Điệp E số tiền 60.000.000 đồng.

Về thời gian trả: Chị Điệp E yêu cầu chị Mr trả tiền ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật, là có cơ sở vì chị Mr vi phạm nghĩa vụ đóng hui chết đã ảnh hưởng đến quyền lợi của chị Điệp E, nên Hội đồng xét xử buộc chị Mr trả cho chị Điệp E số tiền 60.000.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Do yêu cầu của chị Điệp E được Hội đồng xét xử chấp nhận nên chị Mr phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015.
- Căn cứ vào Điều 305, Điều 479 Bộ luật dân sự năm 2005.
- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Điệp E.

Buộc chị Nguyễn Mr có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Điệp E số tiền là 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*), trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị Điệp E có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Mr không trả số tiền trên thì hàng tháng chị Mr phải trả lãi theo mức lãi suất cơ bản của Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

Về án phí: Chị Nguyễn Mr phải chịu 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Điệp E số tiền 1.500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 34976 ngày 02/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H

Báo nguyên đơn có mặt biết được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Báo bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG ;
- VKSND huyện CG;
- C.c. THADS huyện CG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Thị Kim Loan